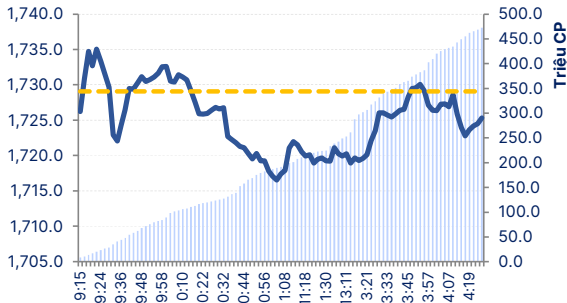


Phiên giao dịch ngày:

17/8/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,727.46	278.64
% Thay đổi Index	↓#####	↓-0.48%
KLGD (CP)	522,807,767	36,655,380
GTGD (tỷ đồng)	13,909.26	621.82
% Thay đổi GTGD	-28.37%	-36.11%

Diễn biến VN-INDEX



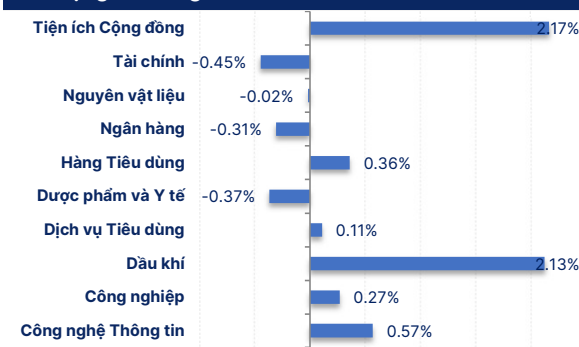
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VIC -236.37 tỷ	ACB -96.29 tỷ	VNM 45.86 tỷ	NVL 19.6...
		BID -30.00 tỷ	BCM -16.43 tỷ
	TCB 59.58 tỷ	HDB 29.20 tỷ	TPB -16.39 tỷ
		FRT 16.14 tỷ	
VHM -106.40 tỷ	SSI -53.88 tỷ	VCB -24.40 tỷ	LPB -14.11 tỷ
		MSB -23.85 tỷ	CTG -12.98 tỷ
	GMD -46.98 tỷ	VPB -20.35 tỷ	PDR

GT Bán: -1915.56

1312.95 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau tuần thị trường giảm điểm, VNINDEX giảm mạnh từ vùng giá 1.800 điểm về quanh 1.720 điểm với thanh khoản khá đột biến. Thị trường đã dần cân bằng hơn trong phiên hôm nay. Trong phiên sáng VNINDEX đầu phiên phục hồi lên 1.735 điểm với thanh khoản rất thấp. Sau đó chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.715 điểm với áp lực cung ngắn hạn giảm, lực cầu cải thiện ở một số nhóm mã và phục hồi nhẹ trở lại. Kết phiên VNINDEX giảm nhẹ -1,62 điểm (-0,09%) về mức 1.727,46 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.700 điểm. VN30 tăng nhẹ 0,87 điểm (+0,05%) lên mức 1.877,68 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE cân bằng sau áp lực giảm mạnh trong tuần trước với 147 mã tăng giá. Phục hồi tốt ở nhóm mã bảo hiểm, bán lẻ, năng lượng, cao su thiên nhiên, cảng biển, công nghệ, viễn thông, bất động sản vốn hóa trung bình nhỏ... Chịu áp lực điều chỉnh, phân hóa trong các nhóm ngân hàng, chứng khoán, thép, hóa chất, xây dựng, nông nghiệp... với 150 mã giảm giá và 66 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm mạnh -37,6% so với phiên trước. Thể hiện mức độ phục hồi kém, phân hóa sau áp lực điều chỉnh mạnh. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -602,6 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G8000 kết phiên ở mức 1.879,6 điểm, tăng 0,06% so với phiên trước. Chênh lệch dương 2,32 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G9000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch từ -5,58 điểm đến 1,72 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm mạnh -27,6% so với phiên trước. Các trader giảm các vị thế đầu cơ trong phiên, nghiêng về VN30 phục hồi sau giảm mạnh. Vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 411G8000 tích lũy, vùng kháng cự tâm lý 1.900 điểm, hỗ trợ quanh 1.880 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G8000 là 30.427, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau giai đoạn phục hồi, đang tích lũy kém tích cực trong biên độ hẹp trên vùng hỗ trợ quanh 1.700 điểm và kháng cự 1.740 điểm - 1.750 điểm. Trong trường hợp tích cực, VNINDEX cần phục hồi, bật tăng trở lại vượt lên vùng kháng cự trong vài phiên đến. Hoặc tiếp tục suy yếu, chịu áp lực kiểm định lại vùng giá 1.650 điểm 1.700 điểm, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 7/2026

Sau giai đoạn VNINDEX phục hồi từ vùng giá 1.650 điểm lên 1.800 điểm. Dưới ảnh hưởng của các cổ phiếu vốn hóa lớn, VinGroup, thị trường đã chuyển sang giai đoạn tích lũy chờ các động lực mới như ngày 21/8/2026 FTSE Russell dự kiến sẽ chính thức công bố danh mục các cổ phiếu Việt Nam lọt vào chỉ số toàn cầu (FTSE GEIS). Ở thời điểm hiện tại, vốn hóa toàn thị trường (không tính đến VinGroup) khoảng 309 tỷ USD, các thông số định giá cơ bản P/E 10,33; P/B 1,61. Trong đó nhóm ngân hàng P/E 8,4 gần bằng P/E 8,26 mức đáy ngày 09/04/2025, thời điểm khủng hoảng thuế quan. Chúng tôi cho rằng đây là vùng định giá tương đối hợp lý. Thị trường sẽ cân bằng, các cổ phiếu chất lượng sẽ dần phục hồi trở lại sau áp lực điều chỉnh khá mạnh. Nhà đầu tư tỉ trọng dưới mức trung bình vẫn có thể xem xét các cơ hội đầu tư ở các cổ phiếu hàng đầu trong các nhóm ngành.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	20.00	20.5	24-25	20.0	4.1	-10.1%	51.4%	Theo dõi GD	67	22
PVD	18.15	17.5	21-23	16.5	15.1	23.7%	-32.2%	Theo dõi GD	61	37
DPM	21.50	21.5	26-27	20.0	8.2	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	74	25
VCI	21.50	21.0	23-24	20.0	16.1	1.4%	36.3%	Theo dõi GD	61	14
GAS	79.10	76.0	81-82	74.0	15.0	43.8%	23.2%	Theo dõi GD	83	51
FRT	147.00	139.0	146-150	136.0	23.1	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	70	56
SIP	49.90	49.0	57-58	47.0	8.4	12.8%	45.2%	Theo dõi GD	92	25
VOS	11.10	10.4	13.5-14	10.0	3.9	10.3%	315.3%	Theo dõi GD	78	15
PLX	35.50	35.0	40-41	34.0	14.0	78.0%	105.6%	Theo dõi GD	55	24
PVP	18.20	17.2	20-21	16.5	5.8	29.8%	198.1%	Theo dõi GD	77	70

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Money_in	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		164.5	-254.5	-250.8	138.3	-87.9	-280.3	-250.9	-238.4
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đối-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VHM	PHP	TRC	HCM	CTR	PVP	TET	LHG
		VIC	GMD	DRI	ORS	VTP	PVT	PTG	GVR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-312.4	-279.5	115.3	226.7	-255.7	-174.5	95.1	61.0
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	VLB	OCB	DHB	AST
		PGI	FRT	POM	ANV	NTP	ABB	PSW	SAS
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	30
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	9
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	0
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		44.9	154.4	197.8	101.5	84.8	108.7	-256.7	39
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	32	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		PGV	SBT	DBT					
		TDB	NAF	OPC					

Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo 428/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng Lê Minh Hung tại buổi làm việc với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và hệ thống các tổ chức tín dụng ngày 13/08.

Ngân hàng không chấp hành chỉ đạo về lãi suất có thể bị xử lý

Trong nhóm nhiệm vụ về lãi suất, Thủ tướng yêu cầu NHNN tiếp tục duy trì, điều tiết chủ động và linh hoạt các mức lãi suất điều hành, đồng thời tăng cung ứng thanh khoản để hỗ trợ các tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn với chi phí hợp lý. Các ngân hàng tiếp tục phải tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng và giảm lãi suất cho vay. “Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng lãi suất, giảm lãi suất cho vay; có biện pháp xử lý theo thẩm quyền, đúng quy định đối với những tổ chức tín dụng không chấp hành chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”, Thông báo có đoạn.

Tuần 10-14/08: NHNN đảo chiều rút ròng gần 9.600 tỷ

Trong tuần thứ 2 của tháng 8 (10-14/08), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đảo chiều rút ròng 9.593 tỷ đồng. NHNN bơm mới 38,258 tỷ đồng qua kênh OMO với kỳ hạn từ 7-91 ngày và lãi suất 4,5%/năm. Trong khi đó, khối lượng đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá đạt 47.851 tỷ đồng. Qua đó, nhà điều hành đảo chiều hút ròng 9.593 tỷ đồng trong tuần, kéo lượng OMO lưu hành trong hệ thống còn khoảng 18.044 tỷ đồng.

Cập nhật đến ngày 13/08, lãi suất kỳ hạn qua đêm tăng lên 4,38%/năm; kỳ hạn 1 tuần là 4,68%/năm; kỳ hạn 2 tuần là 5,82%/năm; kỳ hạn 1 tháng là 6,15%/năm; kỳ hạn 3 tháng là 7,21%/năm; kỳ hạn 6 tháng là 7%/năm; kỳ hạn 9 tháng là 9,26%/năm. USD suy giảm, kết phiên 14/08, USD-Index (DXY) ghi nhận mức 99,63 điểm, giảm 0,24 điểm so với mức cuối tuần trước là 99,87 điểm.

Nhập siêu hơn 20 tỷ USD: Áp lực đến từ đâu?

Theo số liệu Cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trong 7 tháng năm nay đạt hơn 340 tỷ USD, tăng gần 35% so với cùng kỳ. Trong khi đó, xuất khẩu đạt khoảng 319,5 tỷ USD, tăng hơn 21%. Điều này khiến Việt Nam nhập siêu hơn 20 tỷ USD, trái ngược với mức xuất siêu 10,3 tỷ USD cùng kỳ năm trước.

Trong gần 88 tỷ USD kim ngạch nhập khẩu tăng thêm, phần lớn tập trung vào một số nhóm hàng phục vụ sản xuất. Dẫn đầu là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện với kim ngạch gần 136 tỷ USD, tăng khoảng 54 tỷ USD. Riêng nhóm này đóng góp hơn 60% mức tăng nhập khẩu của cả nước. Máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng đứng thứ hai, đạt hơn 41 tỷ USD, tăng khoảng 7,6 tỷ USD. Tính chung, điện tử và máy móc tạo ra hơn 70% phần kim ngạch nhập khẩu tăng thêm. Cơ cấu hàng hóa cho thấy nhập siêu hiện nay không chủ yếu bắt nguồn từ hàng tiêu dùng. Tư liệu sản xuất chiếm hơn 94% tổng kim ngạch nhập khẩu, trong khi hàng tiêu dùng chỉ chiếm chưa tới 6%.

Theo dữ liệu do VBMA (Hiệp hội Thị trường trái phiếu Việt Nam) tổng hợp từ HNX và SSC, tính đến ngày 31/07/2026, có 20 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) với tổng giá trị hơn 17,6 ngàn tỷ trong tháng 7.

VBMA: Trái phiếu mua lại trước hạn trong tháng 7 giảm 33%

Trong đó, 18 đợt phát hành riêng lẻ đạt hơn 12,3 ngàn tỷ đồng, và 2 đợt phát hành ra công chúng đạt hơn 5,3 ngàn tỷ. Trong 7 tháng đầu năm, tổng giá trị phát hành TPDN đạt gần 290 ngàn tỷ đồng, gồm khoảng 258,3 ngàn tỷ phát hành riêng lẻ, và hơn 31,6 ngàn tỷ được phát hành ra công chúng. Trong tháng 7, các doanh nghiệp đã mua lại gần 9 ngàn tỷ đồng trái phiếu trước hạn, giảm 33% so với cùng kỳ. Phần còn lại của năm 2026, giá trị đáo hạn ước tính hơn 106 ngàn tỷ đồng.

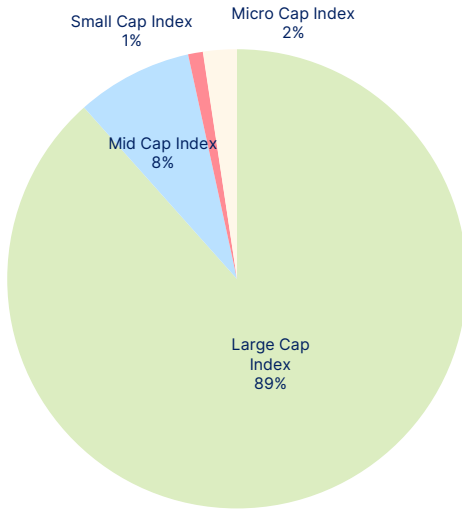
Nhóm CII nắm hơn 12% PC1, khối cổ phiếu trị giá hơn 1 ngàn tỷ

Công ty TNHH Thương mại Đầu tư CII (CII Invest) báo cáo mua thêm 494.600cp CTCP Tập đoàn PC1 (HOSE: PC1) trong phiên 13/08. Sau giao dịch, công ty con của CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM (HOSE: CII) nâng sở hữu lên 26,65 triệu cp, tương đương 6,48% vốn PC1.

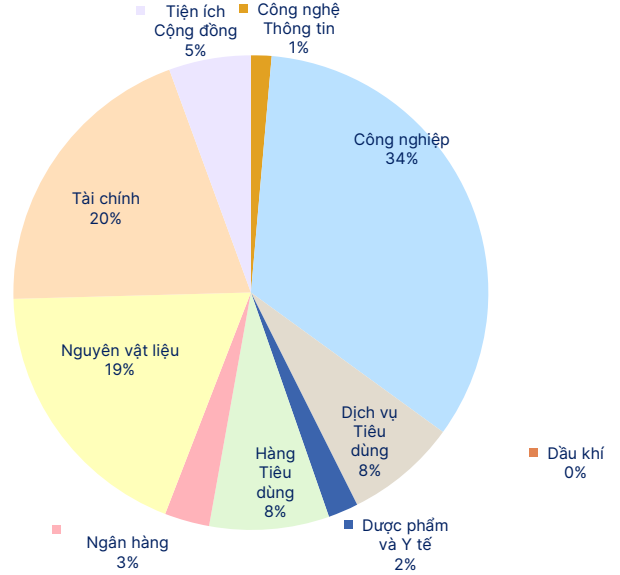
CII hiện trực tiếp nắm hơn 23 triệu cp PC1, tương ứng 5,59% vốn. Tính chung hai đơn vị, nhóm CII sở hữu gần 49,7 triệu cp PC1, tương đương 12,08%, từ mức 11,96% trước giao dịch. Tỷ lệ này đã tăng hơn gấp đôi chỉ trong hơn 2 tháng kể từ khi nhóm CII trở thành cổ đông lớn PC1. Xếp sau là nhóm CII với 12,08%. Một cổ đông tổ chức lớn khác là Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank Capital) nắm 31 triệu cp (7,54% vốn) sau khi mua thêm 14,1 triệu cp trong phiên 09/07.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,555,542	7.4%	1,467	136.6	10.2
VHM	560,251	17.8%	5,100	13.4	1.1
VCB	488,807	17.9%	4,984	11.7	2.0
BID	278,462	17.7%	4,548	8.4	1.4
CTG	244,270	21.8%	5,172	6.1	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	48,748,978	17.2%	2,583	4.5	0.7
SSI	23,601,857	13.4%	2,141	11.4	1.5
VIX	23,512,330	16.5%	2,307	5.8	1.0
POW	21,607,342	6.8%	825	16.1	1.0
HPG	18,493,325	12.6%	1,830	11.6	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	↑ 6.9%	21.8%	4,372	11.3	2.4
CMV	↑ 6.9%	7.7%	1,080	7.4	0.5
UIC	↑ 6.7%	19.8%	12,451	4.4	0.8
HAS	↑ 6.5%	-2.9%	(473)	-	0.5
CRV	↑ 5.8%	1.0%	113	228.6	2.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
SGT	↓ -7.0%	14.8%	2,249	4.1	0.6
ST8	↓ -7.0%	-1.9%	(215)	-	0.2
TDG	↓ -6.6%	2.3%	236	10.3	0.2
VDP	↓ -6.5%	8.3%	2,718	14.4	1.1
FUCVREIT	↓ -6.4%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	1,873,585	14.8%	3,829	8.4	1.2
NVL	1,489,450	3.3%	814	16.3	0.5
HDB	1,092,500	23.9%	3,895	6.8	1.5
KDH	969,569	5.1%	936	18.9	0.9
PDR	941,100	4.4%	531	22.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	(4,369,582)	16.3%	2,701	8.2	1.3
SSI	(2,707,527)	13.4%	2,141	11.4	1.5
SHB	(1,568,739)	17.2%	2,583	4.5	0.7
VHM	(1,562,351)	17.8%	5,100	13.4	1.1
MSB	(1,488,700)	13.7%	1,888	8.6	1.1

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn